|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **XÃ CẨM MINH**  Số: /UBND  V/v triển khai Nghị định số 07/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Cẩm Minh, ngày tháng 02 năm 2025* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Các ngành, đoàn thể cấp xã;  - Thôn trưởng các thôn. |
|  |  |

Thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (có hiệu lực kể từ ngày 09/01/2025). Công văn số 322/UBND-TP ngày 05/02/2025 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc triển khai Nghị định số 75/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. Để triển khai thực hiện thống nhất quy định của Nghị định số 07/2025/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ngành, đoàn thể cấp xã và thôn trưởng các thôn thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 07/2025/NĐ-CP bằng các hình thức phù hợp cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn biết; đặc biệt là quy định mới được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực.

2. Trong quá trình thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP, cần lưu ý một số nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữa ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, cụ thể:

+ Bổ sung thêm thẩm quyền, trách nhiệm của UBND cấp xã trong chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức cấp có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.

+ Khoản 1 Điều 36 Nghị định 23/2025/NĐ-CP quy định khi thực hiện thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch, người yêu cầu chứng thực phải nộp bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu có giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực. Quy định trên đã được sửa đổi, bổ sung theo hướng người yêu cầu chứng thực có thể chỉ cần xuất trình căn cước điện tử để thực hiện thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hộ tịch, cụ thể:

+ Bãi bỏ khoản 1 Điều 10 Nghị định 123/2015/NĐ-CP. Theo đó không yêu cầu công dân nộp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân khi đăng ký kết hôn. Cơ quan đăng ký hộ tịch căn cứ tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 07/2025/NĐ-CP (bổ sung khoản 5 Điều 3 Nghị định số 123/NĐ-CP) để tiến hành việc tra cứu, xác minh tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu đăng ký kết hôn.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về cách thức nộp hồ sơ đăng ký hộ tịch tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 123/2025/NĐ-CP thành “Người yêu cầu đăng ký hộ tịch có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch, gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc đăng ký trực tuyến theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch trực tuyến”

+ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP đã bổ sung quy định về đăng ký giám sát việc giám hộ, đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ, phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự.

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, cụ thể:

+ Về tiếp nhận, giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến được sửa đổi theo quy định: hồ sơ đăng ký hộ tịch chỉ được tiếp nhận chính thức để xử lý trên phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung sau khi đã được hoàn thiện, bổ sung, bảo đảm đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính được tính từ thời điểm hồ sơ được tiếp nhận chính thức.

+ Thực hiện việc cấp bản sao trích lục hộ tịch theo yêu cầu của cá nhân không phụ thuộc vào nơi đã đăng ký việc hộ tịch và nơi cứ trú của người có yêu cầu; cấp xác nhận thông tin hộ tịch đối với trường hợp cá nhân có yêu cầu khai thác thông tin từ nhiều việc đăng ký hộ tịch, xác nhận các thông tin hộ tịch khác nhau của mình; cơ quan, tổ chức có yêu cầu khai thác nhiều thông tin hộ tịch của một cá nhân hoặc khai thác thông tin hộ tịch của nhiều người.

Trong quá trình thực hiện các nội dung trên, trường hợp phát sinh các khó khăn, vướng mắc, đề nghị các ngành, đoàn thể cấp xã, thôn trưởng các thôn phản ánh về UBND xã (qua công chức Tư pháp – Hộ tịch) để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - TT.ĐU – HĐND xã;  - Chủ tịch, PCT xã;  - TT. UBMTTQ xã;  - Lưu: VT, TP. | | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hữu Hợi** |
|  | |  | | |